



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#:

VEWL#:

I-171#:

Y NO

EXIT VISA#:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

TRẦN
Last

QUANG
Middle

LIU
First

Current Address:

496 Đặng Văn Ngữ - Phú Nhuận - Hồ Chí Minh City

Date of Birth:

30-7-1935

Place of Birth:

Đức Thọ - Hà Tĩnh

Previous Occupation (before 1975)
(Rank & Position)

Độc sứ hành chính, Chánh sự vụ,
Nha Tĩnh bắc nước ngoài. Phó đặc ủy Trung ương Tổng

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates:

From 14-6-1975 To (not release)

Years:

Months:

Days:

3. SPONSOR'S NAME:

VINH AN NGUYỄN
Name

Address and Telephone Number

La crescenta
CA 91214. USA

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

NGUYỄN THỊ MÀU - Đón

Spouse

TRẦN PHƯƠNG THẢO

daughter

TRẦN PHƯƠNG TRÂM

daughter

TRẦN QUANG HOÀI

son

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : TRẦN QUANG LƯU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ MÃU ĐON	12.7.1935	Spouse
TRẦN PHƯƠNG THẢO	1.11.1954	daughter
TRẦN PHƯƠNG TRẦN	4.2.1970	daughter
TRẦN QUANG HOÀI	25.4.1972	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

SAME AS ABOVE

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ LÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : TRẦN QUANG LƯU
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten Goi)

DATE, PLACE OF BIRTH :
(Nam, noi sinh) Month (Thang) July Day (Ngày) 30 Year (Năm) 1935

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu):

MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 496 Đường Văn Ngự Quận Phú Nhuận
(Dia chi tai Viet-Nam) Thành phố Hồ Chí Minh

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong)

If Yes (Neu co): From (Tu): 14.6.1975 To (Den): not release

PLACE OF RE-EDUCATION: Trại cải tạo Thủ Đức Hầm táp Tỉnh Thuận Hải
CAMP (Trai tu) (< 300 - Hầm táp camp)

PROFESSION (Nghe nghiep):

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My):

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac):

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Đội trưởng chính trị
Chức vụ vu Date (nam): 1972-1973

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co):
IV Number (So ho so):
No (Khong):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo):
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 496 Đường Văn Ngự
Quận Phú Nhuận Thành phố Hồ Chí Minh

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
VINH AN NGUYỄN
La Crescenta, Calif 91214 U.S.A.

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong):

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): ba, thà, thối

NAME & SIGNATURE: TRẦN QUANG LƯU Signature

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE:
Month (Thang) November Day (Ngày) 18 Year (Năm) 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : TRẦN QUANG LƯU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyễn Thị MÃU ĐƠN	12.7.1935	Spouse
TRẦN PHƯƠNG THÂN	1.11.1964	daughter
TRẦN PHƯƠNG TRẦN	4.2.1970	daughter
TRẦN QUANG HOÀI	25.4.1972	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

Same as above

6. ADDITIONAL INFORMATION :

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 904359 CN

Họ và tên chủ hộ : Nguyễn Thị Kiều Đơn

Ấp, ngõ, số nhà : 496

Thị trấn, đường phố : Huyện, Đường Trần

Xã, phường : 14

Huyện, quận : Phú Nhuận

Ngày 10 tháng 03 năm 1978

Phó Trưởng công an : Quan Phú Nhuận

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3 :

THIỆU TÁ : Phạm Duyên Hòa

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH HAY THÀNH-PHỐ

Tỉnh Ninh-Thuận

QUẬN: **Thanh-hải**

XÃ: **Xã Phanrang** .

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THỦ

Số liệu : **034.**

Tên, họ người chồng **TRẦN - QUANG - LUY**

nghề - nghiệp **Sinh viên**

sinh ngày **30** tháng **7** năm **1935** .

tại **Thọ-ninh, tỉnh Hà-tĩnh**

cư sở tại **Văn-phòng PHAN-THIỆT**

tạm-trú tại **Văn-phòng Phan-Thiết, tỉnh Bình-Thuận**

Tên, họ cha chồng **Trần-dinh-Bá (sống)**
(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng **Trần-thị-Tê (sống)**
(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ **NGUYỄN - THI - MẦU - ĐON**

nghề nghiệp **Nội trợ**

sinh ngày **12** tháng **7** năm **1935** .

tại **Hội-an, Hải-lăng, tỉnh Quảng-trị** .

cư-sở tại **Phanrang, tỉnh Ninh-Thuận**

tạm trú tại **Phanrang, tỉnh Ninh-Thuận**

Tên, họ cha vợ **NGUYỄN - KỊCH (sống)**
(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ **NGUYỄN-THỊ-DỨC(sống)**
(Sống chết phải ghi rõ)

Ngày cưới **Ngày mười sáu, tháng năm, năm một nghìn chín trăm sáu mươi hai(16.5.1962)**

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-kê **//**

ngày **//** tháng **//** năm **////**

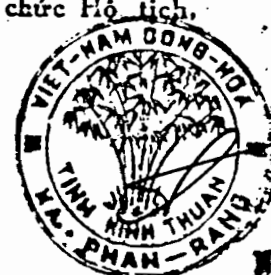
tại **////**

Trích y bốn chánh

Xã Phanrang , ngày **16** tháng **5** năm **1962** ,

Viên-chức Hộ-tịch,

Nhận thiết chế ký của ông Nguyễn-Nuôi
Hội-viên Hộ-lại xã Phanrang ký tên bên đây:
PHANRANG, ngày 17 tháng 5 năm 1962.
TUN, 0 TỈNH-TRƯỞNG-NINH-THUẬN
CHỨC-SÁT TRƯỞNG



NGUYỄN-NUÔI

VIỆT - NAM CỘNG - HOA
TỐI-CAO- PHÁP-VIỆN
TÒA SƠ-THẨM
SAIGON

Lục sao y bản chánh đề tại Phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số 4022/HG (1)

HTBY/6

Ngày 8 tháng 3 năm 19 57 (1)

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

TRẦN QUANG LỰU

Năm một ngàn chín trăm 57 ngày 8 tháng 3 hồi 10 giờ

Trước mặt chúng tôi là **HUYNH KHAC DUNG** Chánh-án Toà Hoà-Giải
Đô-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
phụ - tá

NGUYEN KIM PHONG

ĐÃ TRÌNH DIỆN :

1.—

NGUYEN MANH THONG

2.—

NGUYEN VAN BACH

3.—

NGUYEN DINH NHAN

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

TRẦN QUANG LỰU

sinh ngày 30-7-1935 tại Thị Kinh, Hà Tĩnh, con của
TRẦN DINH ĐÁ và TRẦN THỊ TỬ,

Và duyên cớ mà
khai-sanh được, là vì

Y không có thể xin, sao-lục
sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai-sanh này cho đương-sự để xử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam, Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ,



LỤC-SAO Y,

24 tháng 1 năm 19 57

CHÁNH-LỤC-SỰ,

GIA TIỀN : 5\$00

(1) Chi tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
SỞ TƯ - PHÁP HUẾ

Tòa ~~Hoà-Giải Hải-Lăng~~

Việc thụ lý số 1052

BIÊN BẢN THỂ VI Khai-sinh

Ngày 7-9-59
★

Của : NGUYỄN-thị-Mẫu-ĐƠN

Năm một ngàn chín trăm : năm mươi chín

Ngày Bảy Tháng Chín

Trước mặt chúng tôi là Trần-Khánh Quận-trưởng kiêm

Tòa Thêm-phán Tòa Hoà-giải Hải-lăng

có 0. Ngô-ngọc-Thành Lục-sự ngồi giúp việc.

có (Tên tuổi và quán-chỉ nguyên đơn) Nguyễn-thị-Mẫu-ĐƠN 24 tuổi, trú tại Thạch-hãn, Hải-lăng, Quảng-trị, kiểm-tra số: N.1704/B.043888 do Quận-Tư, Chợ-lớn cấp ngày 30-8-1955

đến trình rằng hiện y không thể xin sao lục giấy khai sinh của y là: Nguyễn-thị-Mẫu-ĐƠN

được vì lẽ bản chính bị thất lạc và sổ hộ-tịch nơi sanh quan bị tiêu hủy bởi biến cố chiến tranh

nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của nhân chứng có tên tuổi quán-chỉ do y triệu gọi đến để lập cho y biên bản thay thế chứng-thư hộ-tịch nói trên,

Liên đó có đến trình diện :

1) Ngô-van-Uỳnh 47 tuổi, trú tại Diên-sanh, Hải-lăng, Quảng-trị, kiểm-tra số: T.41.0081/A.0445 do quận Hải-lăng cấp ngày 19-8-1955

2) Hoàng-thị-Liên 44 tuổi, trú tại Diên-sanh, Hải-lăng, Quảng-trị, kiểm-tra số: T.41.0081/B.0767 do quận Hải-lăng cấp ngày 20-8-1955

3) Dương-thị-Phụng 37 tuổi, trú tại Diên-sanh, Hải-lăng, Quảng-trị, kiểm-tra số: T.41.0081/B.0500 do quận Hải-lăng cấp ngày 12-3-1955

Ba nhân chứng trên này sau khi nghe đọc các khoản nói trên, và các điều 337 hình luật Trung-Việt phạt tội ngụy chứng việc Hộ, đã tuyên thệ và chứng thật có biết rằng :

NGUYỄN-THỊ-MẪU-ĐƠN, con gái, Việt-tịch, sinh ngày Mười hai tháng Bảy năm một ngàn chín trăm Ba mươi lăm (12-7-1935) tại làng Hộ-an, quận Hải-lăng, tỉnh Quảng-trị (TRUNG-THÂN) con Ông Nguyễn-Kích 64 tuổi và bà Nguyễn-thị-Đức 59 tuổi.

-----//-----

Hiện nay đương sự không thể xin sao lục giấy khai sinh của y
Nói trên được vì những lý-do đã nêu trên.

Chiếu giấy.

Bởi vậy Bản Tòa chiếu theo sự kiện trên và chiếu điều 47 và điều 48
Trung-Việt Hộ-luật lập biên bản để thế vì khai sinh của y cấp
cho y

theo như đơn xin đã đệ tại Bản Tòa ngày 5 - 9 - 1959

Làm tại Tòa H-G. Hải-lăng ngày, tháng, năm như trên, sau
khi đọc lại, đương sự và các nhân chứng đều có ký tên dưới đây với
chúng tôi và Ông Lục-sự.

Lục-sự

Thẩm-phán
Chánh-phán

Đã ký: Ngô-ngọc-Thành

Đã ký: Trần-Khánh

Nhân chứng ký tên

Đương sự ký tên

Ngô-van-Uýnh

Nguyễn-thị-Mẫu-Đơn

Hoàng-thị-Liên

Trước-bạ tại Huế

Dương-thị-Phụng

Ngày 8 tháng 9 năm 1959

Quyển 34 tờ 81 số 3610

Thâu: Miễn thuế

CHỦ - SỰ

SAO Y CHANH BAN -

Hải-lăng, ngày 8 tháng 9 năm 1959.
TUN. Quận-trưởng kiêm Thẩm-phán
Thư-ký-trưởng,

KY-TEN: Không rõ và
đóng dấu

Phan-huy-Vinh

NAM-PHÂN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

Tòa Hành-Chánh Quận Nhứt

Số hiệu: 1603

*

HỘ - TỊCH

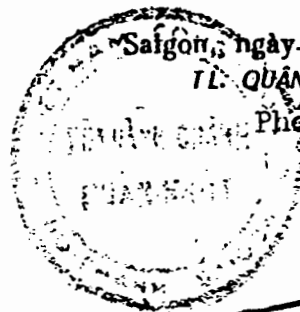
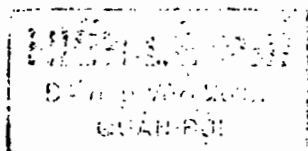
TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi bốn (1964)

Tên, họ đứa nhỏ . . .	TRAN PHUONG THAO
Phái.	nữ
Ngày sanh	Một tháng mười một, năm một ngàn chín trăm sáu mươi bốn, 13g20'
Nơi sanh	Saigon, 48 Mã-Lộ
Tên, họ người Cha . .	Trần-quang-Lộ
Tuổi.	29
Nghề-nghiệp.	công-chức
Nơi cư-ngụ	Saigon, 1772 dãy A cư-xá T.N.Giang
Tên, họ người Mẹ. . .	Nguyễn-thị Mẫu-Đơn
Tuổi.	29
Nghề-nghiệp.	nội trợ
Nơi cư-ngụ	Saigon, 1772 dãy A cư-xá T.N.Giang
Vợ chánh hay thứ. . .	Vợ chánh

Làm tại Saigon, ngày 3 tháng II năm 1964
VS/10

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH:



Saigon, ngày 26 tháng II năm 1964

T. L. QUÂN-TRƯỞNG QUẬN Nhứt

Phó Quân-Trưởng,

ĐO-THÀNH SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN BA

HỘ-TỊCH

Số hiệu : 1041

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bảy mươi

Tên, họ đứa nhỏ . . .	Trần phương Trâm
Phái	Nữ
Ngày sanh	Bốn tháng hai năm một ngàn chín trăm bảy mươi
Nơi sanh	Saigon 75 cao thẳng
Tên, họ người Cha. . .	Trần quang Lưu
Tuổi	Ba mươi lăm
Nghề-nghiep	Công chức
Nơi cư-ngụ	Giadinh 2109 lot R cư xá trường
Tên, họ người mẹ . . .	Nguyễn thị Mẫu Đơn
Tuổi	Ba mươi lăm
Nghề-nghiep	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Giadinh 2109 lot R cư xá trường
Vợ chánh hay thứ . .	Vợ chánh

minh
giangminh
Giang

Lập tại Saigon, ngày 9 tháng 2 năm 1970

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH: 8

Saigon, ngày 20 tháng 2 năm 1970

TỔNG QUẢN TRƯỞNG QUẬN BA



huano

LÀM NẤNH

ĐO - THANH SAIGON

Vào Hành - Chánh Quận 3

Số hiệu: 21163

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ - TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai

Tên, họ đứa nhỏ.	<u>Trần Quang Hoài</u>
Pha:	<u>Nam</u>
Ngày sanh	<u>hai mươi lăm tháng tư năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai</u>
Nơi sanh	<u>Saigon 75 Cao Thắng</u>
Tên, họ người Cha	<u>Trần Quang Luyện</u>
Tuổi	<u>ba mươi bảy</u>
Nghề-nghiệp	<u>công chức</u>
Nơi cư-ngụ	<u>Giadinh 2109 lot 2 cư xã Trương Minh Giảng</u>
Tên, họ người mẹ	<u>Nguyễn Thị Khuê Đơn</u>
Tuổi	<u>ba mươi bảy</u>
Nghề-nghiệp.	<u>nội trợ</u>
Nơi cư-ngụ	<u>Giadinh 2129 lot 2 cư xã Trương Minh Giảng</u>
Vợ chánh hay thứ	<u>Vợ chánh</u>

Làm tại Saigon, ngày 17 tháng 4 năm 197 2

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÍNH:

Saigon, ngày 17 tháng 4 năm 197 2

TL. QUẬN-TRƯỞNG QUẬN BA



LÂM VĂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020419917**

Họ tên **NGUYỄN THỊ MẬU ĐƠN**

Sinh ngày **12-07-1935**

Nguyên quán **Kim Long,
Hải Lăng, Bình Trị Thiên**

Nơi thường trú **496 Huỳnh Q-
Tiên, PN, TP. Hồ Chí Minh.**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022458129**

Họ tên **TRẦN HUƠNG TRÂM**

Sinh ngày **4-2-1970**

Nguyên quán **Thọ Ninh,
Hà Tĩnh.**

Nơi thường trú **496 Huỳnh Văn
Bánh, PN, TP. Hồ Chí Minh.**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022528000**

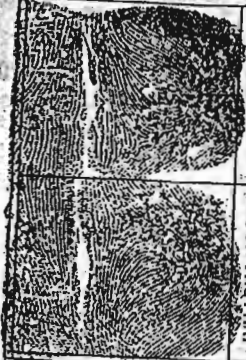
Họ tên **TRẦN QUANG HOÀI**

Sinh ngày **25-04-1972**

Nguyên quán **Thọ Ninh,
Hà Tĩnh.**

Nơi thường trú **496 Huỳnh Văn
Ngũ, PN, TP. Hồ Chí Minh.**



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo chàm cách 1cm dưới trước đầu mày trái.	
NGÓN TRỎ TRÁI NGÓN TRỎ PHẢI		Ngày 27 tháng 10 năm 1978 T. M. KIỂM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN P. Q. PHÚ NHUẬN  Lê Quân	

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo chàm clem dưới sau dưới mắt trái.	
NGÓN TRỎ TRÁI NGÓN TRỎ PHẢI		Ngày 21 tháng 11 năm 1985 KIỂM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  Chung Văn	

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo thẹo 0,4cm, 0,1cm trên dưới mắt phải.	
NGÓN TRỎ TRÁI NGÓN TRỎ PHẢI		Ngày 19 tháng 7 năm 1988 KIỂM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  Phan Việt Chơ	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~123456789~~ 123456789

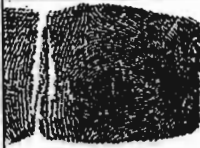
Họ tên: **TRẦN PHƯƠNG THẢO**

Sinh ngày: **01-11-1964**

Nguồn quán: **Thọ Ninh, Nghệ Tĩnh.**

Nơi thường trú: **496 Huỳnh Quang Tiên, P.N, TP. Hồ Chí Minh**



Dân tộc: <u>Kinh</u> Tôn giáo: <u>Thiên Chúa</u>	
	NGÓN TRỎ TRÁI
	NGÓN TRỎ PHẢI
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
Nốt ruồi nốt cách 6cm dưới sán mép trái	
Ngày <u>19</u> tháng <u>12</u> năm <u>1980</u>	
T. L. H. C. GIÁM ĐỐC N. O. C. TRƯỞNG TY CÔNG AN . PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CSI	
 <i>Mai Văn Căn</i>	



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

Ngày 7 tháng 9 năm 1989

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIEP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIEP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Kính gửi:

Thưa Ông/Bà,

Mr. Nguyễn An Vinh

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách tự nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tục với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phúc đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thơ
Chủ Tịch

*** HỒ SƠ TÊN:

☒ ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KÈM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:

- ☒ Hồ sơ bảo trợ ☒ IV# , ☒ LOI , ☐ Exit visa , ☒ I-171 , ☒ GIẤY RA TRAI
- ☒ Giấy hộ tịch (khai sinh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
- ☒ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
- ☐ Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)
- ☒ Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ), huy chương v.v...

*** CÁC THỦ KHÁC:

(X) - Xin ghi ngoài bì thư: HỒ SƠ BỔ TỤC
(tên tù nhân):

VINH NGUYEN

LA CRESCENTE CA 91214

22

VIETNAMESE POLITICAL PRISONER
ASSOCIATION

P.O. BOX 5435

ARLINGTON VA 22205-
0635

FEB 26 1990